

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế xét, cấp học bổng đối với sinh viên hệ chính quy
Trường đại học Kinh tế quốc dân

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của
Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính Phủ quy định về cơ chế
thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách
miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về việc Quy
định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều luật sửa đổi, bổ sung một số điều của
Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về
việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Kinh tế
quốc dân giai đoạn 2015 - 2017; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 09/11/2017 của Chính
phủ tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 10 năm 2017;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ Trưởng Bộ
GD&ĐT về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-ĐHKTQD-HĐT ngày 09/3/2021 của Hội đồng
Trường Đại học Kinh tế Quốc dân ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét, cấp học bổng đối
với sinh viên hệ chính quy Trường đại học Kinh tế quốc dân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên; Trưởng các
Khoa, Viện, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết
định này.

Nơi nhận:

- ĐU, HĐT, BGH (để chỉ đạo t/h);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TH, CTCT&QLSV.



PGS.TS. Phạm Hồng Chương

QUY CHẾ

Xét, cấp học bổng đối với sinh viên hệ chính quy

Trường đại học Kinh tế quốc dân

(Ban hành kèm theo Quyết định số 110/QĐ-ĐHKTQD

ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Hiệu trưởng trường ĐHKTQD)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, tiêu chuẩn và quy trình xét, cấp học bổng cho sinh viên hệ đại học chính quy của Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

2. Quy chế này áp dụng đối với sinh viên đang học đại học hệ chính quy văn bằng thứ nhất (sau đây gọi chung là sinh viên), theo hệ thống tín chỉ còn trong thời gian đào tạo được quy định tại Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

Điều 2. Nguyên tắc xét cấp học bổng

1. Đảm bảo chính xác, công khai, dân chủ, công bằng, đúng quy trình và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng thành tích học tập, rèn luyện của sinh viên.

2. Đối với Quỹ học bổng khuyến khích học tập được cấp từ ngân sách của Trường (gọi tắt là Học bổng khuyến khích học tập).

a) Căn cứ vào điểm trung bình chung học tập và điểm rèn luyện trong học kỳ, các Khoa, Viện tổ chức xét học bổng khuyến khích học tập theo nguyên tắc từ cao xuống thấp theo mức học bổng cho đến hết chỉ tiêu.

b) Trường hợp có cùng mức học bổng thì thứ tự xét ưu tiên: (i) điểm trung bình chung học tập, (ii) điểm rèn luyện.

3. Đối với học bổng được cấp từ các tổ chức, cá nhân, đơn vị tài trợ (gọi là học bổng doanh nghiệp)

a) Lựa chọn theo yêu cầu và điều kiện của phía cấp học bổng.

b) Trên cơ sở chỉ tiêu cho phép của từng học bổng, sắp xếp các đối tượng có đủ tiêu chuẩn theo trật tự ưu tiên từ cao xuống thấp và xét cho tới khi hết chỉ tiêu.

c) Đảm bảo tỉ lệ sinh viên giữa các Khoa, Viện, các ngành, chuyên ngành khi phân bổ và xét học bổng.

d) Mỗi sinh viên chỉ được nhận 01 học bổng trong một năm học và không quá 02 học bổng trong toàn khóa học. Ngoài ra, sinh viên có thể tham gia đăng ký nhận học bổng của các cá nhân, doanh nghiệp khác ngoài học bổng quy định tại khoản 3 Điều 2 của Quy chế này.

Điều 3. Quỹ học bổng và phân bổ học bổng

1. Nguồn quỹ học bổng

a) Đối với Quỹ học bổng khuyến khích học tập được bố trí tối thiểu bằng 8% tổng thu học phí hệ chính quy của Trường. Riêng đối với sinh viên năm thứ tư, trong học kỳ 1, Quỹ học bổng khuyến khích học tập được bố trí tối thiểu bằng 16% nguồn thu học phí của khoá, nhóm ngành tương ứng và trong học kỳ 2 không bố trí học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên khoá, nhóm ngành đó.

b) Đối với học bổng doanh nghiệp: Là học bổng do các tổ chức doanh nghiệp, cựu sinh viên, các nhà hảo tâm trong và ngoài nước cấp. Học bổng loại này có thể cấp thông qua Trường, thông qua các Khoa, Viện, hoặc thông qua các tổ chức chính trị, xã hội, đoàn thể được cấp thường niên hoặc đột xuất theo yêu cầu và điều kiện của đơn vị tài trợ.

2. Phân bổ học bổng

a) Đối với học bổng khuyến khích học tập được phân bổ theo các bước sau

Bước 1: Xác định tổng số suất học bổng phân bổ theo từng khoá/nhóm học phí

$$\frac{\text{Tổng số suất học bổng phân bổ}}{\text{theo từng khoá/nhóm học phí}} = \frac{\text{Quỹ học bổng của khoá/nhóm học phí}}{\text{Học phí một học kỳ theo nhóm học phí}}$$

Bước 2: Xác định tỷ lệ học bổng trên tổng số sinh viên theo khoá/nhóm học phí

$$\frac{\text{Tỷ lệ học bổng theo}}{\text{khoá/nhóm học phí}} = \frac{\text{Tổng số suất học bổng phân bổ}}{\text{theo từng khoá/nhóm học phí}} \quad \frac{\text{Tổng số sinh viên theo khoá/nhóm học phí}}{\text{theo từng khoá/nhóm học phí}}$$

Bước 3: Xác định số xuất học bổng phân bổ theo ngành/nhóm ngành

$$\frac{\text{Số xuất học bổng phân bổ}}{\text{theo ngành/nhóm ngành}} = \frac{\text{Tỷ lệ học bổng theo}}{\text{khoá/nhóm học phí}} \times \frac{\text{Số sinh viên của}}{\text{ngành/nhóm ngành}}$$

b) Đối với học bổng doanh nghiệp

- Số suất học bổng được phân bổ do nhà tài trợ hoặc Hội đồng xét cấp học bổng quyết định dựa trên số lượng hồ sơ sinh viên đăng ký.

- Trường hợp học bổng doanh nghiệp tài trợ trực tiếp cho sinh viên thì các Khoa, Viện gửi báo cáo và danh sách sinh viên được cấp học bổng về Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên để tổng hợp và báo cáo Ban Giám hiệu.

Điều 4. Thời gian xét, cấp học bổng

1. Đối với học bổng khuyến khích học tập: thời gian xét, cấp theo từng học kỳ và cấp 10 tháng trong năm học. Thời hạn ra quyết định cấp học bổng không quá 3 tháng kể từ ngày kết thúc thi học kỳ.

2. Đối với học bổng doanh nghiệp: thời gian xét cấp học bổng hàng năm do nhà tài trợ quy định.

Chương II

TIÊU CHUẨN, PHÂN LOẠI MỨC HỌC BỔNG

Điều 5. Điều kiện xét cấp học bổng

1. Đối với học bổng khuyến khích học tập

a) Học bổng khuyến khích học tập chỉ được cấp trong thời gian khóa học là 4 năm. Thời gian tạm dừng, kéo dài và thời gian học lây bằng thứ 2 không được xét cấp học bổng.

b) Có kết quả học tập, điểm rèn luyện từ loại khá trở lên, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong kỳ xét học bổng.

c) Đạt 4,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10) đối với tất cả học phần đăng ký trong học kỳ (không tính các học phần học trả nợ, học cải thiện điểm).

d) Tổng số tín chỉ sinh viên đăng ký theo học một học kỳ theo kế hoạch trong chương trình đào tạo của khoá học phải lớn hơn hoặc bằng 15 tín chỉ đối với sinh viên năm thứ 2 đến năm thứ 4 và lớn hơn hoặc bằng 12 tín chỉ đối với sinh viên năm thứ nhất (không tính các học phần học trả nợ, học cải thiện điểm, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng). Các trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.

e) Ưu tiên xét cấp học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên là cán bộ lớp, cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, cán bộ Hội sinh viên Việt Nam; sinh viên có thành tích trong việc tham gia các hoạt động phong trào, các cuộc thi chuyên môn, học thuật.

2. Đối với học bổng doanh nghiệp

Đáp ứng các yêu cầu và điều kiện của nhà tài trợ hoặc các tiêu chí chung của Trường được quy định tại mục 2 Điều 6 của Quy chế này.

3. Trường hợp học vượt (học theo tiến độ nhanh), đổi điểm học phần.

a) Số học phần sinh viên đăng ký học vượt trong học kỳ chính theo kế hoạch đào tạo của từng ngành, chuyên ngành được tính vào điểm trung bình chung tích luỹ xét học bổng.

b) Số học phần sinh viên đăng ký học vượt trong học kỳ hè được tính vào học kỳ II năm học đó để xét, cấp học bổng.

c) Công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ được tính để xét, cấp học bổng, tuy nhiên số tín chỉ chuyển đổi không quá 03 tín chỉ trong một học kỳ và chỉ được quy đổi trong 02 năm đầu của chương trình đào tạo.

Điều 6. Cách tính điểm xét cấp học bổng

1) Đối với học bổng khuyến khích học tập

Điểm trung bình tích luỹ xét học bổng: là điểm trung bình có trọng số (số tín

chỉ của học phần) của tất cả điểm học phần sinh viên đăng ký học trong kỳ xét học bổng được tính theo công thức sau:

$$\text{ĐTBTL_XHB} = \frac{\sum_{i=1}^n D_i x a_i}{A}$$

Trong đó:

D_i: điểm trung bình tích luỹ xét học bổng

D_i: điểm trung bình chung học phần của học phần i

a_i: số tín chỉ của học phần i tham gia xét học bổng

n: số học phần sinh viên đăng ký trong học kỳ (không tính các học phần học trả nợ, học cải thiện điểm, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng)

A: tổng số tín chỉ của tất cả các học phần tham gia xét học bổng.

2) Đối với học bổng doanh nghiệp (nhà tài trợ)

a) Khung tiêu chí chung bao gồm:

- Điểm trung bình chung học tập
- Điểm rèn luyện
- Hoàn cảnh gia đình
- Giải thưởng trong các cuộc thi
- Thành tích hoạt động Đoàn thể

b) Lưu ý:

- Các trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.
- Trong quá trình xét chọn, có thể bổ sung thêm một số tiêu chí có tính đặc thù riêng bên cạnh các điều kiện chung theo yêu cầu của nhà tài trợ.

Điều 7. Phân loại mức học bổng

1. Đối với học bổng khuyến khích học tập

Mức học bổng khuyến khích học tập được quy định dựa trên cả hai tiêu chí: điểm trung bình chung tích luỹ và điểm rèn luyện. Sinh viên không đạt đủ điểm của một trong hai tiêu chí trong cùng một mức sẽ xét cấp học bổng theo mức tương đương với tiêu chí mức thấp hơn. Mức xét cấp học bổng được quy định cụ thể như sau:

a) *Mức học bổng loại xuất sắc*: áp dụng đối với sinh viên đạt điểm trung bình tích luỹ từ loại xuất sắc (đạt 9,0 điểm trở lên theo thang điểm 10) và điểm rèn luyện đạt loại xuất sắc (đạt từ 90 điểm trở lên). Mức học bổng xuất sắc từng tháng bằng 110% mức học bổng loại khá (mức tương đương quy định cho mỗi khoá và mỗi nhóm học phí)

b) *Mức học bổng loại giỏi*: áp dụng đối với sinh viên đạt điểm trung bình tích luỹ từ loại giỏi trở lên (đạt từ 8,0 điểm đến dưới 9,0 điểm theo thang điểm 10) và điểm rèn luyện đạt loại tốt trở lên (đạt từ 80 điểm trở lên). Mức học bổng

loại giỏi từng tháng bằng 105% mức học bổng loại khá (mức tương đương quy định cho mỗi khoá và mỗi nhóm học phí).

c) *Mức học bổng loại khá:* áp dụng đối với sinh viên đạt điểm trung bình tích luỹ từ loại khá trở lên (đạt từ 7,0 điểm đến dưới 8,0 điểm theo thang điểm 10) và điểm rèn luyện đạt loại khá trở lên (đạt từ 65 điểm trở lên). Mức học bổng loại khá từng tháng bằng mức học phí từng tháng tương ứng của sinh viên chính quy mỗi khóa, mỗi nhóm ngành trong học kỳ xét học bổng.

2. Đối với học bổng doanh nghiệp:

Mức học bổng phụ thuộc vào nhà tài trợ, được tính bằng tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ. Trong trường hợp giá trị học bổng được tính bằng ngoại tệ, sinh viên được nhận học bổng bằng tiền Việt Nam sau khi quy đổi theo tỉ giá hối đoái của ngân hàng tại thời điểm trao học bổng.

Điều 8. Học bổng của các chương trình khác

Số lượng và mức học bổng của các chương trình đặc thù được quy định hàng năm tại kế hoạch dự toán và đề án của từng chương trình đào tạo.

Chương III **QUY TRÌNH XÉT, CẤP HỌC BỔNG**

Điều 9. Hội đồng xét cấp học bổng

1. Hội đồng xét cấp học bổng của Trường gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được ủy quyền.
- b) Thường trực Hội đồng: Trưởng Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên.
- c) Các ủy viên: Đại diện các đơn vị chức năng có liên quan; các Khoa, Viện quản lý sinh viên; Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Trường.

2. Hiệu trưởng quyết định thành lập và ban hành quy chế làm việc của Hội đồng xét cấp học bổng.

Điều 10. Quy trình xét, cấp học bổng

1. Đối với học bổng khuyến khích học tập

- a) Đầu mỗi học kỳ của năm học, căn cứ số tiền học phí thu được của bậc đại học hệ chính quy của học kỳ liền trước, phòng Tài chính - Kế toán, phòng Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên trình Ban Giám hiệu phê duyệt phân bổ kinh phí cấp học bổng khuyến khích học tập và thông báo công khai số chỉ tiêu học bổng khuyến khích học tập được phân bổ theo quy định cho các Khoa, Viện.

- b) Các Khoa, Viện tiến hành xét theo quy định; lập danh sách sinh viên đạt tiêu chuẩn gửi về Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên.

- c) Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên rà soát, đối chiếu danh sách sinh viên đạt tiêu chuẩn từ Khoa, Viện theo các tiêu chí xét cấp học bổng

khuyến khích học tập, tổng hợp và đưa ra danh sách dự kiến.

d) Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên công bố danh sách dự kiến sinh viên được cấp học bổng khuyến khích học tập trên cổng thông tin điện tử của Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên. Trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ ngày công khai, Phòng nhận và giải quyết các khiếu nại (nếu có).

e) Tổ chức họp Hội đồng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập. Trình Hiệu trưởng ra quyết định cấp học bổng khuyến khích học tập và thông báo cho sinh viên.

f) Phòng Tài chính – Kế toán thanh toán học bổng khuyến khích học tập bằng hình thức chuyển khoản trong khoảng thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Quyết định.

2. Đối với học bổng doanh nghiệp

Bước 1: Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên tiếp nhận thông tin tài trợ học bổng thông qua các hoạt động ký kết, hợp tác tài trợ hoặc biên bản tài trợ giáo dục.

Bước 2: Thông báo học bổng đến sinh viên.

Bước 3: Tiếp nhận hồ sơ ứng tuyển học bổng sinh viên:

a) Đối với học bổng doanh nghiệp do nhà tài trợ xét chọn

- Căn cứ vào các tiêu chí của nhà tài trợ, Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên rà soát, tổng hợp danh sách, sơ loại hồ sơ sinh viên.

- Chuyển toàn bộ hồ sơ sinh viên cho nhà tài trợ xét chọn.

b) Đối với học bổng doanh nghiệp do Trường và nhà tài trợ đồng xét chọn

- Căn cứ vào các tiêu chí của nhà tài trợ và các tiêu chí chung của Trường, Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên rà soát, tổng hợp danh sách, sơ loại hồ sơ sinh viên.

- Lập danh sách sinh viên có hồ sơ đủ tiêu chuẩn trình Hội đồng xét cấp học bổng xem xét và thông qua.

- Chuyển toàn bộ hồ sơ sinh viên đã trình Hội đồng cho nhà tài trợ tiếp tục xét chọn.

c) Đối với học bổng doanh nghiệp do nhà Trường xét chọn

- Căn cứ vào các tiêu chí của nhà tài trợ và các tiêu chí chung của Trường, Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên rà soát, tổng hợp danh sách, sơ loại hồ sơ sinh viên.

- Lập danh sách sinh viên có hồ sơ đủ tiêu chuẩn trình Hội đồng xét cấp học bổng xem xét và thông qua.

- Chuyển hồ sơ sinh viên đã được Hội đồng xét cấp học bổng thông qua cho nhà tài trợ.

Bước 4: Ban Giám hiệu xem xét và phê duyệt công văn kèm danh sách đề cử sinh viên nhận học bổng đến nhà tài trợ.

Bước 5: Trường tiếp nhận kết quả học bổng từ nhà tài trợ học bổng và thông

báo kết quả học bỗng đến sinh viên.

Bước 6: Thông tin về lễ trao học bỗng tới sinh viên và các đơn vị liên quan (nếu có). Kinh phí tổ chức lễ trao học bỗng được trích từ nguồn ngân sách của Trường.

Bước 7: Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên lưu thông tin sinh viên nhận học bỗng tài trợ và tổng hợp học bỗng hàng năm.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quy chế theo Quyết định số 310/QĐ-ĐHKTQD ngày 13/3/2017 của Hiệu trưởng Trường đại học Kinh tế Quốc dân.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan và sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản mới ban hành.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có điểm nào chưa phù hợp với thực tiễn, cần phải sửa đổi, bổ sung, các đơn vị, cá nhân phản ánh về Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên để tổng hợp, báo cáo Hiệu trưởng xem xét quyết định.



PGS.TS. Phạm Hồng Chương